

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 249/2020/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị Kiều O** – sinh năm: 1964

Địa chỉ: Khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Ông **Phạm Anh D** – sinh năm: 1970

Bà **Nguyễn Thị L** – sinh năm: 1976

Cùng địa chỉ: Khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công nhận bà Phạm Thị Kiều O được chia quyền sử dụng diện tích đất mà bà O đang quản lý sử dụng (có nguồn gốc là di sản thừa kế do ông Phạm Văn Liên để lại) có diện tích 19,9m² (ký hiệu A), loại đất ODT, tại thửa 204, tờ bản đồ số 21, đất tọa lạc tại A, phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, hiện do ông Phạm Anh D và bà Nguyễn Thị L đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD219013, số vào sổ CQ00374 được Ủy ban nhân dân quận Thốt Nốt cấp ngày 29/10/2010.

Vị trí, kích thước diện tích đất cụ thể được xác định căn cứ theo Bản trích đo địa chính số 38/TTKTTNMT của Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ lập ngày 30/3/2021.

Các đương sự có trách nhiệm liên hệ với cơ quan chức năng để làm thủ tục tách giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà O như thỏa thuận trên và hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất theo quy định. Chi phí làm thủ tục tách giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà O do bà O tự chịu. Trường hợp đương sự không tự nguyện thực hiện thủ tục tách giấy, đề nghị cơ quan chức năng có thẩm quyền thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Phạm Anh D và bà Nguyễn Thị L để cấp lại cho đương sự theo thỏa thuận trên.

Về các chi phí tố tụng: Công nhận nguyên đơn bà Phạm Thị Kiều O đã tự nguyện nộp xong số tiền 5.000.000đồng (*Năm triệu đồng*).

Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn bà Phạm Thị Kiều O phải nộp số tiền 150.000đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng bà O đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/012426 ngày 07/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt. Hoàn lại cho bà Phạm Thị Kiều O số tiền chênh lệch còn lại là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Hạnh